TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 27-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi.

Ông Hứa Minh Thân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022, Thông báo về việc chuyển ngày xét xử vụ án số 02/TB-TA ngày 20-4-2022 đối với các bị cáo:

1. Lý Thị Ngọc D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09 tháng 02 năm 1992 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi thường trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn T và bà Nông Thị E (đã chết); có chồng là Hoàng Văn T, sinh năm 1990; con: Có 03 con, con thứ nhất sinh năm 2015, con thứ hai sinh năm 2017, con thứ ba sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 12-10-2021 đến ngày 15 tháng 10 năm 2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08 tháng 7 năm 1972 tại huyện S, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã V, huyện S, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Thôn C Nam, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L

(đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Lã Thị T, sinh năm 1974; con: Có 03 con, con thứ nhất sinh năm 1997, con thứ hai sinh năm 1999, con thứ ba sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-10-2021 đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 10 năm 1976 tại huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nơi thường trú: Số A, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Hoàng Thiếu V, sinh năm 1981; con: Có 03 con, con thứ nhất sinh năm 2005, con thứ hai sinh năm 2008, con thứ ba sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-10-2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Chu Đức P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9 năm 2021, Lý Thị Ngọc D bắt đầu ghi số lô, số đề cho khách tại nhà ở thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Hàng ngày, Lý Thị Ngọc D tự mình nhận ghi số lô, số đề cho khách rồi căn cứ vào Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó tính toán các số lô, số đề trúng và thanh toán tiền với khách. Lý Thị Ngọc D nhận ghi số lô, số dề dưới các hình thức "Lô", "Đề", "Nhất". Loại hình lô: Mỗi số lô là một số có 02 chữ số, số lô trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của 01 trong 27 giải thưởng Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm lô tương ứng với 22.500 đồng hoặc 21.800 đồng tùy vào khách. Người chơi thắng sẽ nhận được 80.000 đồng trên mỗi điểm lô, còn nếu không trúng D sẽ hưởng lợi số tiền khách đã chơi. Loại hình đề: Mỗi số đề là một số có 02 chữ số, số đề trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm đề tưởng ứng với 730 đồng hoặc 1.000 đồng tùy vào khách. Người chơi thắng sẽ nhận được 70.000 đồng trên mỗi điểm đề, còn nếu không trúng D sẽ hưởng lợi số tiền khách đã chơi. Loại hình "Nhất": Mỗi số

"nhất" là một số có 02 chữ số. Một điểm nhất tương ứng với 730 đồng hoặc 1.000 đồng tùy vào khách. Số "nhất" trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của giải Nhất Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Người chơi thắng sẽ nhận được 70.000 đồng trên mỗi điểm, còn nếu không trúng D sẽ hưởng lợi số tiền khách đã chơi. Loại hình lô xiên: Mỗi số lô xiên (xiên 2, xiên 3) là những cặp số có 02, 03. Cặp số lô xiên trúng thưởng là những cặp số (hai số, ba số) trùng với 02, 03 số cuối của 27 giải thưởng Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm lô xiên tương ứng với 1.000 đồng, người chơi thắng sẽ nhận được 10.000 đồng mỗi điểm lô xiên 2; 40.000 đồng mỗi điểm lô xiên 3, nếu không trúng D hưởng lợi số tiền khách đã chơi.

Ngày 12-10-2021, Lý Thị Ngọc D nhận ghi số lô, số đề như sau:

- Lúc 17 giờ 02 phút cùng ngày, Nguyễn Văn K là người quen của D nên đã dùng số điện thoại 0368.928.xxx nhắn tin vào số máy 0338.683.xxx do D sử dụng để mua các số lô, đề: 58, 85, 35, 53 x 50 điểm x 730 đồng/điểm = 146.000 đồng; 36, 63 x 25 điểm x 730 đồng/điểm = 36.000 đồng (đã làm tròn); đầu 3 x 30 điểm x 730 đồng/điểm = 219.000 đồng; đầu 5 x 20 điểm x 730 đồng/điểm = 146.000 đồng; Lô 56, 24 x 10 điểm x 21.800 đồng/điểm = 436.000 đồng. Lúc 17 giờ 19 phút cùng ngày K tiếp tục dùng số điện thoại 0368.928.xxx nhắn tin vào số máy 0338.683.xxx để D mua các số lô 27;72x 25 điểm x 21.800 đồng/điểm = 1.090.000 đồng. Các tin nhắn này D đã đọc và nhắn lại cho K là "Ok1", "Ok2". Tổng cộng số tiền K tự mua số lô số đề với D là 2.073.000 đồng (hai triệu không trăm bày mươi ba nghìn đồng).

- Lúc 17 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H dùng số điện thoại 0977.255.xxx nhắn tin đến số 0385.491.xxx của Nguyễn Văn K nhờ đánh hộ số lô, số đề, K thống nhất giá tiền một điểm đề và giải nhất vẫn là 730 đồng, một điểm lô là 21.800 đồng, cụ thể: Đề 57 x 700 điểm x 730 đồng = 511.000 đồng; đề 75 x 300 điểm x 730 đồng = 219.000 đồng; nhất 57,75 x 100 điểm x 730 đồng = 146.000 đồng; đề 37, 38 x 50 điểm x 730 đồng = 73.000 đồng; lô 57,75 x 100 điểm x 21.800 đồng = 4.360.000 đồng. Tổng số tiền H nhờ K đánh số lô, số đề là 5.236.000 đồng và sẽ trả tiền mua hộ số lô, số đề cho K vào ngày hôm sau, K đồng ý và đã sao chép tin nhắn của H và gửi tin nhắn từ số 0385.491.xxx đến số điện thoại 0338.683.xxx cho D, khi K gửi tin nhắn đến D đã xem và nhận. Như vậy tổng số tiền mà K mua số lô, số đề với D trong ngày 12-10-2021 là 7.382.000 đồng, đồng thời cả K và D đều thống nhất đợi sau khi có kết quả và tính toán các số lô, số đề trúng thưởng thì K sẽ thanh toán toàn bộ tiền vào ngày hôm sau.

- Lúc 17 giờ 51 phút ngày 12-10-2021, Nguyễn Thị Th sử dụng số điện thoại 0375.700.xxx để đăng ký nick Zalo có tên "Nguyễn Th", Th có dùng nick Zalo trên để nhắn tin vào nick Zalo của Lý Thị Ngọc D có tên "Ngoc D" để mua số lô, số đề với D, cụ thể: Lô 83, 40 x 10 điểm = 460.000 đồng; 59, 08, 44 x 5 điểm = 345.000 đồng; lô xiên gồm các số 45, 83, 08 x 5 điểm = 5.000 đồng; 87, 59, 10 x 5 điểm = 5.000 đồng; 80 (tám mươi) điểm cả đề và giải nhất các số: 84, 05, 25, 08 x 20.000 đồng = 80.000 đồng. Trong đó, Th mua với D giá 01 điểm lô

là 23.000 đồng, 01 điểm lô xiên là 1.000 đồng, 01 điểm đề, 01 điểm nhất là 1.000 đồng và cứ mỗi con đề đánh 10 điểm thì Th được D cộng thêm cho 1.000 đồng nên tổng số tiền mua số lô, số đề của Th với D là 895.000 đồng.

- Lúc 17 giờ 55 phút ngày 12-102021, Hoàng Thị T nhắn tin từ số điện thoại 0383.855.xxx đến số 0338.868.xxx cho Lý Thị Ngọc D để mua các số lô đề. Trong đó, T mua với D 01 điểm lô là 22.500 đồng, 01 điểm lô xiên là 1.000 đồng, 01 điểm đề, 01 điểm nhất là 1.000 đồng, cụ thể: Lô 03, 24, 42, 17, 71, 18 x 05 điểm = 675.000 đồng; lô 15, 51, 25, 72, 27 x 03 điểm = 337.000 đồng (đã làm tròn); xiên 27,67 /27,76 /62,67/ 72,76/ 36,27/ 36,72/ 63,27/ 67,72/ 26,27 /26,72/ 62;27/62;72/ x 10.000 đồng = 120.000 đồng. Lúc 18 giờ 04 phút, T tiếp tục nhắn tin từ số điện thoại 0383.855.xxx đến số 0338.868.xxx cho Lý Thị Ngọc D để mua các số lô đề: Lô đầu 7 x 5 điểm = 1.125.000 đồng; lô: 27, 72, 36, 63, 67, 76, 75 x 03 điểm = 472.000 đồng (đã làm tròn); xiên 36, 67/ 36,76/ 63, 67/ 63, 76/ x 10.000đ/ điểm = 40.000 đồng. Tổng số tiền mua lô đề giữa T và D là 2.769.000 đồng.

- Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 12-10-2021, tại nhà ở của Lý Thị Ngọc D thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Lý Thị Ngọc D đang thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn H là 09 (chín) điểm lô con số 49 và 09 (chín) điểm lô con số 94, tương ứng 22.500 đồng mỗi điểm lô, tổng số tiền là 405.000 đồng.

Do đó, tổng số tiền mà Lý Thị Ngọc D nhận mua số lô, số đề trong ngày 12-10-2021 là 11.451.000 đồng (mười một triệu bốn trăm năm mươi mốt nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A80; 01 (một) điện thoại Iphone 5s màu trắng, lắp sim số 0368928565; 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng, lắp sim số 0385491xxx; 01 (một) điện thoại Realme màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng; số tiền 1.688.000 đồng.

Ngày 04-11-2021 và ngày 01-12-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra Quyết định trưng cầu giám định khôi phục tin nhắn SMS trong các ngày 11-10-2021 và ngày 12-10-2021 trên máy điện thoại di động nhãn hiệu REALME thu giữ của Nguyễn Văn H; giám định số tiền 1.688.000 đồng thu giữ của Lý Thị Ngọc D. Tại kết luận giám định số 22/KLGĐ-PC09 ngày 06-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật. Tại Kết luận giám định số 8189/KL-C09-P6 ngày 27-01-2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không khôi phục được nội dung tin nhắn SMS trong các ngày 11.12-10-2021 trên máy điện thoại gửi giám định đến số thuê bao 0385.491.xxx.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 14-3-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lý Thị Ngọc D, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lý Thị Ngọc D, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo. Xử phạt bị cáo Lý Thị Ngọc D từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các các bị cáo không có tài sản.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Tịch thu, hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A80; 01 (một) điện thoại Iphone 5s màu trắng, lắp sim số 0368928xxx; 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng, lắp sim số 0385491xxx; 01 (một) điện thoại Realme màu đỏ. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng. Truy thu số tiền có liên đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Truy thu bị cáo Lý Thị Ngọc D số tiền 3.664.000 đồng. Truy thu bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 5.236.000 đồng. Truy thu bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 2.073.000 đồng. Đối với số tiền 1.688.000 đồng, trong đó có 405.000 đồng do bị cáo Lý Thị Ngọc D phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước, số tiền 1.283.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lý Thị Ngọc D nên cần trả lại cho bị cáo D nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng tội danh, đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, không oan. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, các bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn K có nơi thường trú tại thôn T, xã V, huyện S, thành phố Hà Nội nhưng bị cáo có nguyện vọng được giám sát, giáo dục tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo đang sinh sống tại thôn C, xã T, huyện V, tình Lạng Sơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Th, chị Hoàng Thị T đều thừa nhận vào ngày 10-12-2021 có được mua số lô, số đề với bi cáo Lý Thị Ngọc D như nội dung bản cáo trạng và đều không có ý kiến tranh luận đối với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt anh Nguyễn Hữu H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, việc vắng mặt của anh Nguyễn Hữu H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Ngoài ra, những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa và Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Hữu H. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Hữu H theo quy định của Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, với diễn biến hành vi phạm tội, tài liệu, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận ngày 12-10-2021, tại nhà ở của bị cáo Lý Thị Ngọc D thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lý Thị Ngọc D nhận ghi số lô, số đề với tổng số tiền 11.451.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn K mua số lô, số đề với tổng số tiền là 7.382.000 đồng (bảy triệu ba trăm tám mươi hai nghìn đồng), bao gồm số tiền 5.236.000 đồng (năm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng) mà bị cáo Nguyễn Văn H nhờ Nguyễn Văn K đánh hộ số lô, số đề. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội các bị cáo Lý Thị Ngọc D, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên đều được coi là có nhân thân tốt.

[8] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ, chỉ phạm tội mang tính chất bột phát. Trong vụ án này, bị cáo Lý Thị Ngọc D giữ vai trò chính là người nhận ghi số lô, số đề cho các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn H và những người khác, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền đánh bạc là 11.451.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc là 7.382.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền đánh bạc là 5.236.000 đồng. Do đó, bị cáo Lý Thị Ngọc D phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn H. Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo Nguyễn Văn H.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật hình sự. Nên không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh của cơ quan điều tra thể hiện các bị cáo không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Đối với hành vi của anh Nguyễn Hữu H, chị Hoàng Thị T và bà Nguyễn Thị Th: Anh Nguyễn Hữu H, chị Hoàng Thị T và bà Nguyễn Thị Th là những người mua số lô, số đề với bị cáo Lý Thị Ngọc D. Tuy nhiên, những người trên đều không có tiền án, tiền sự và số tiền mua số lô, số đề đều dưới 5.000.000 đồng nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Ngoài ra, hành vi mua số lô, số đề của những người trên đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A80, 01 (một) điện thoại Iphone 5s màu trắng lắp sim số 0368928xxx, 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng lắp sim số 0385491xxx, 01 (một) điện thoại Realme màu đỏ đều được các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc nên cần tịch thu, hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng do bà Nguyễn Thị Th sử dụng để mua số lô, số đề nhưng hành vi của bà Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên cần trả lại cho bà Th. Đối với số tiền có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần truy thu. Truy thu bị cáo Lý Thị Ngọc D số tiền 3.664.000 đồng. Truy thu bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 5.236.000 đồng. Truy thu bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 2.073.000 đồng. Đối với số tiền 1.688.000 đồng, trong đó có 405.000 đồng do bị cáo Lý Thị Ngọc D phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước, số tiền 1.283.000

đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lý Thị Ngọc D nên cần trả lại cho bị cáo D nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Ý kiến của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lý Thị Ngọc D, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn H.

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Thị Ngọc D, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lý Thị Ngọc D 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban

nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lý Thị Ngọc D, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn H.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu, hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A80, màu vàng hồng, số IMEI 1: 357105104538802, số IMEI 2: 357106104538800, bên trong lắp kèm 01 (một) sim Viettel, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Lý Thị Ngọc D. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, số IMEI: 358811054031214, bên trong lắp kèm 01 (một) sim Viettel, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn K; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, hồng số IMEI: 354837093654140, bên trong lắp kèm 01 (một) sim Viettel, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn K. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đỏ, số IMEI 1: 863800041, số IMEI 2: 863800041152686, bên trong lắp kèm 01 (một) sim Viettel, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn H.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Th 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, hồng số IMEI: 352976093412687, bên trong có 01 sim Viettel, máy đã qua sử dụng.

Tịch thu số tiền 405.000 (bốn trăm linh năm nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo Lý Thị Ngọc D số tiền 1.283.000 (một triệu hai trăm tám mươi ba nghìn đồng) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Được đựng trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu bằng chữ viết tay **"SV LÝ THỊ NGỌC D",** có chữ ký và tên của những người có tên trong biên bản niêm phong và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Công an xã Tân Mỹ, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng

ngày 16-3-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

Truy thu bị cáo Lý Thị Ngọc D số tiền 3.664.000 đồng (ba triệu sáu trăm sáu mươi tư nghìn đồng). Truy thu bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 5.236.000 đồng (năm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Truy thu bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 2.073.000 đồng (hai triệu không trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

5. Về án phí: Các bị cáo Lý Thị Ngọc D, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- Công an huyện Văn Lãng;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Văn Nghiệp